TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **89**/2024/HS-ST
Ngày 17-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thể.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Kim Anh.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày 27/6/2024, đối với bị cáo:

Đặng Công V, sinh năm 1994; tại: Điện Bàn, Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT: K498/2 Nguyễn T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú hiện nay: Khối phố G, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc L, sinh năm: 1971 và Huỳnh Thị T, sinh năm: 1968; vợ Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1999 và 03 con, lớn sinh năm: 2019, nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/12/2014, bị Công an huyện Điện Bàn xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi dùng hung khí gây thương tích cho người khác (đã chấp hành xong). Ngày 03/3/2016, bị Công an phường Đ xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (đã chấp hành xong). Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm: 1973; địa chỉ: Khối V, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Ông Phạm Văn P, sinh năm: 1987; địa chỉ: Khối Hà Dừa, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đình L, sinh năm: 1988; địa chỉ: Tổ 3, thôn B, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Phạm Nguyên D, sinh năm: 1986; địa chỉ: khối 5, , phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1989; nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nơi ở hiện nay: Khối B, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1999; nơi ĐKHKTT: Khối V, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nơi ở hiện nay: Khối Giang Tắc, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Người làm chứng:

- Ông Lê Hữu V, sinh năm: 1988; địa chỉ: Khối N, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1997; địa chỉ: Khối N, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Ông Huỳnh Đình C, sinh năm: 1957; địa chỉ: Khối T, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Ông Đỗ Phú Công, sinh năm: 1987; địa chỉ: Khối C, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Ông Đặng Bảo Hải, sinh năm: 1981; địa chỉ: Khối N, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Ông Đặng Ngọc L, sinh năm: 1971; địa chỉ: Khối Giang Tắc, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 25/7/2023 Công an phường Đ nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà ông Đặng Ngọc L (sinh năm 1971; trú: Khối phố G, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) có một số đối tượng đang tổ chức ăn nhậu và hát karaoke gây ồn ào ảnh hưởng đến người dân xung quanh. Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, tổ công tác của Công an phường gồm Thiếu tá: Nguyễn Đình L - Phó trưởng Công an phường, tổ trưởng; Đại uý: Phạm Nguyên D và Nguyễn Văn H - cán bộ Công an phường, cùng 03 đồng chí bảo vệ dân phố (tổ công tác mặc trang phục theo đúng quy định) đến nhà ông Đặng Ngọc L để kiểm tra, xử lý thông tin. Khi lực lượng Công an phường đến nhà của ông L thấy lúc này trong nhà có nhiều người đang nhậu nhẹt, dùng loa hát karaoke gây ồn ào. Tổ công tác dừng xe trước cổng nhà ông L thì V (con trai ông L) đi từ trong sân nhà ra tới trước vỉa hè. Tổ công tác yêu cầu V dừng hát karaoke gây ồn ào thì V chửi bới, xúc phạm và có hành vi hăm doạ đòi đánh tổ công tác. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản ghi nhận sự việc, đồng thời yêu cầu các đối tượng trên chấp hành giờ giấc sinh hoạt, dừng ngay việc hát karaoke. Tiếp đó tổ công tác tiếp tục thực hiện tuần tra trên địa bàn, riêng đồng chí Dũng trở về trụ sở Công an phường.

Sau khi tổ công tác rời đi thì V điều khiển xe mô tô BKS 92D1-636.22 chở theo Phạm Văn P đến trụ sở Công an phường Đ. Lúc này đồng chí Phạm Nguyên D can ngăn không cho V vào bên trong trụ sở nhưng V vẫn đi vào hành lang và có lời lẽ chửi bới.

Sau đó, ông Nguyễn Hữu S (cha vợ của V) cũng đến và lớn tiếng la ré. Khoảng 05 phút sau thì ông Sá cùng một số người dân can ngăn và đưa V ra khỏi trụ sở công an phường.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 xe mô tô BKS 92D1-636.22, 01 đĩa DVD hiệu Maxell do Công an phường Đ cung cấp và 01 đĩa DVD hiệu Maxell do anh Lê Hữu V cung cấp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Đặng Công V về tội: *"Chống người thi hành công vụ"* và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD hiệu Maxell do Công an phường Đ cung cấp và 01 đĩa DVD hiệu Maxell do anh Lê Hữu V cung cấp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm ổn định và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 25/7/2023, bị cáo tổ chức đầy tháng cho con bị cáo tại nhà cha ruột là ông Đặng Ngọc L (sinh năm 1971; trú: Khối phố G, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) . Trong quá trình tổ chức tiệc đầy tháng, bị cáo có thuê nhạc về để hát karaoke đến khoảng 22 giờ 40 phút thì lực lượng Công an phường Đ đến trước cổng và gọi bị cáo ra làm việc, yêu cầu bị cáo tắt nhạc và dừng hát karaoke gây ồn ào. Lúc đó do bị cáo có uống nhiều bia nên đã có những lời lẽ xúc phạm và chửi bới tổ công tác đang làm nhiệm vụ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo tiếp tục có hành vi chửi bới tại trụ sở Công an phường Đ. Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Công V phạm tội *"Chống người thi hành công vụ"*; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo V là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực đối với người đang thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và được lãnh đạo Công an phường xác nhận để xem xét cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ *(con lớn 05 tuổi và 02 con dưới 36 tháng tuổi)*, vợ không có việc làm, hoàn cảnh khó khăn; gia đình bị cáo có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần hình phạt khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đã đảm bảo tính ren đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. *Những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Đối với hành vi của bị cáo và ông Nguyễn Hữu S tại trụ sở Công an phường Đ: xét thấy hành vi diễn ra lúc đêm khuya trong thời gian ngắn và không gây ảnh hưởng đến hoạt động của những người có nhiệm vụ tại đây nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã chuyển hồ sơ để xử lý hành chính là đúng quy định.

- Đối với Phạm Văn P: khi bị cáo chở P đi thì P không biết đến Công an phường và khi đến nơi, P can ngăn không cho V tiếp tục vi phạm nên không xử lý đối với Phạm Văn P là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô BKS 92D1-636.22, xe này thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Thu T. Bị cáo sử dụng xe này đến Công an phường chị Tiên không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Tiên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 đĩa DVD hiệu Maxell do Công an phường Đ cung cấp và 01 đĩa DVD hiệu Maxell do anh Lê Hữu V cung cấp; đây là chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ Điều 106, 107 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Công V phạm tội *"Chống người thi hành công vụ".*

1. Xử phạt: Bị cáo 09 *(Chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 *(Mười tám)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/7/2024).

Giao bị cáo Đặng Công V cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106, 107 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên lưu theo hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD hiệu Maxell.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/7/2024). Những người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Văn phòng Công an thị xã Điện Bàn;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Điện Bàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Văn Thể

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Văn phòng Công an huyện Thăng Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Thăng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Thể